TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ	*M, ngày 21 tháng 03 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2024/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024, giữa:

**** Nguyên đơn:*** Bà Vũ Thị H, sinh năm 1971

**** Bị đơn:*** Ông Hàn Ngọc T, sinh năm 1968

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Hàn Ngọc Tùng, sinh ngày 09/07/1990

2. Anh Hàn Ngọc M, sinh ngày 19/07/1995

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố T, phường DS, thị xã M, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2024 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Vũ Thị H và ông Hàn Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị H và ông Hàn Ngọc T thuận tình ly hôn là hoàn T tự nguyện.

- Về con chung: Bà Vũ Thị H và ông Hàn Ngọc T có 02 con chung là anh Hàn Ngọc Tùng, sinh ngày 09/07/1990 và anh Hàn Ngọc M, sinh ngày 19/07/1995.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bà H, ông T về việc các con chung đã trưởng thành, đã đi làm kiếm tiền và tự lo được cho cuộc sống riêng của các con nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp: Bà Vũ Thị H và ông Hàn Ngọc T đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Vũ Thị H và ông Hàn Ngọc T thỏa thuận bà H tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng *(Một trăm, năm mươi nghìn đồng)*. Được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng bà H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0001635 ngày 26/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M, tỉnh H. Hoàn trả bà H số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm, năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã M;
- Chi cục T.H.A DS thị xã M;
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh H;
- UBND phường DS;
- Lưu hồ sơ.

Trương Thế Dương